

Sơn La, ngày 27 tháng 5 năm 2022

Số: 235/KH-MTTQ-BTT

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Kết luận số 92-KL/TW ngày 5/11/2020
của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị
Trung ương 5 khóa XI một số vấn đề chính sách xã hội**

Thực hiện Kế hoạch số 534/KH-MTTW-BTT ngày 20/4/2022 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về triển khai thực hiện Kết luận số 92-KL/TW, ngày 05/11/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa XI một số vấn đề chính sách xã hội giai đoạn 2012-2020; Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa XI một số vấn đề chính sách xã hội giai đoạn 2021 -2025 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Kết luận số 92-KL/TW, ngày 05/11/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa XI một số vấn đề chính sách xã hội giai đoạn 2012-2020; Kế hoạch số 22-KH/TU ngày 21/01/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện kết luận số 92-KH/TW ngày 05/11/2020 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 07/5/2021 của UBND tỉnh Sơn La về Triển khai thực hiện Kế hoạch số 22-KH/TU ngày 21/01/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn, nhất là đối tượng chính sách xã hội (hộ nghèo, sinh viên, học sinh, công nhân, nông dân...).

- Nhằm nhận thức sâu sắc hơn nữa vị trí, vai trò của chính sách xã hội trong quá trình thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tăng trưởng kinh tế đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo quyền an sinh xã hội của người dân, thực hiện tốt phong trào Đền ơn đáp nghĩa, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người có công. Thực hiện hiệu quả chính sách giảm nghèo bền vững; người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, người yếu thế được hỗ trợ kịp thời; cải thiện, nâng cao chất lượng đời sống đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

- Định kỳ hằng năm Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp gắn đánh giá nhiệm vụ chăm lo đời sống nhân dân với việc đánh giá kết quả, hiệu quả thực hiện Kết luận 92-KL/TW của Bộ Chính trị về một số vấn đề chính sách xã hội.

II. NỘI DUNG

1. Công tác tuyên truyền

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm đối với cán bộ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp về vận động nhân dân thực hiện các chính sách xã hội theo Nghị quyết 15-NQ/TW và Kết luận 92-KL/TW; Kế hoạch số 22-KH/TU ngày 21/01/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện kết luận số 92-KH/TW ngày 05/11/2020 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 07/5/2021 của UBND tỉnh Sơn La về Triển khai thực hiện Kế hoạch số 22-KH/TU ngày 21/01/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Phối hợp với các tổ chức thành viên, các ngành chức năng tuyên truyền, khơi dậy truyền thống *“Uống nước nhớ nguồn”* của dân tộc; các chính sách Pháp lệnh về Ưu đãi người có công; tuyên truyền về chính sách pháp luật người cao tuổi, chăm sóc người khuyết tật dựa vào cộng đồng và trợ giúp các đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn với truyền thống *“Tương thân, tương ái”*, *“lá lành đùm lá rách”* của dân tộc.

- Tổ chức các Hội nghị tập huấn; thông qua các kênh thông tin đại chúng, đài truyền thanh cấp huyện, cấp xã thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền về một số vấn đề chính sách xã hội, gắn với cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”*, phong trào *“Cả nước chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau”* để người dân và các đối tượng thụ hưởng hiểu rõ vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của chính sách ưu đãi của Nhà nước, mạnh dạn vay vốn, đầu tư sản xuất, kinh doanh, tạo sinh kế, việc làm, nâng cao thu nhập, cải thiện chất lượng cuộc sống.

2. Nội dung thực hiện

- Thực hiện chính sách ưu đãi người có công nhân dịp kỷ niệm Ngày Thương binh liệt sỹ, lễ, tết... Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp phối hợp với ngành Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan thăm, tặng quà các gia đình liệt sỹ; huy động nguồn lực ủng hộ Quỹ *“Đền ơn đáp nghĩa”* cùng với Đảng, Nhà nước chăm lo người có công và thân nhân người có công.

- Triển khai các hoạt động vận động nguồn lực từ các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức cá nhân, các nhà hảo tâm trong và ngoài nước tham gia ủng hộ Quỹ *“Vì người nghèo”*; làm cầu nối để các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện các chương trình an sinh xã hội; ủng hộ đồng bào bị thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh...

- Phối hợp với các tổ chức thành viên tổ chức các hoạt động hỗ trợ người nghèo; Xây dựng các mô hình thoát nghèo bền vững; các hoạt động hỗ trợ hộ bảo trợ xã hội đến hết đời..... không để hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn không bị bỏ lại phía sau.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan và các tổ chức thành viên của Mặt trận cùng cấp tổ chức giám sát việc thực hiện các chính sách ưu đãi đối với người có công, chính sách thực hiện an sinh xã hội, chính sách cho người nghèo, người dân tộc thiểu, chính sách bảo hiểm xã hội, các dịch vụ xã hội cơ bản cho người dân (y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch, thông tin)... theo nội dung Nghị quyết 15-NQ/TW và Kết luận 92-KL/TW; sau giám sát, tổng hợp những nội dung người dân quan tâm kiến nghị với cấp Ủy, chính quyền và các ngành chức năng để giải quyết.

- Tham gia góp ý, phản biện xã hội đối với các dự thảo văn bản của Đảng, Nhà nước, của tỉnh về chính sách xã hội để hoàn thiện các dự thảo văn bản của Đảng, Nhà nước khi được các cơ quan xây dựng xin ý kiến về các Nghị định, đề án, quyết định, chiến lược, chương trình...

- Thực hiện các nội dung về chính sách xã hội cần phải lồng ghép và phù hợp với việc triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia như: Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025. Với mục tiêu cụ thể phân đầu đến năm 2025:

(1) Giảm tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh bình quân 3%/năm; giảm tỷ lệ hộ nghèo dân tộc thiểu số trên 3%/năm.

(2) Giảm tỷ lệ hộ nghèo của các huyện nghèo 4-5%/năm; có 01 huyện thoát nghèo.

(3) Hỗ trợ thí điểm, phát triển 05 loại mô hình giảm nghèo (chăn nuôi, trồng trọt, tiểu thủ công nghiệp, du lịch cộng đồng, mô hình khởi nghiệp/khởi sự kinh doanh) tạo sinh kế, việc làm bền vững, thu nhập tốt, thích ứng biến đổi khí hậu cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo.

(4) 80% hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu được tiếp cận sử dụng các dịch vụ viễn thông, internet; 75% các hộ gia đình sinh sống trên địa bàn huyện nghèo được tiếp cận thông tin về chính sách, pháp luật giảm nghèo, kiến thức, kỹ năng, mô hình giảm nghèo hiệu quả thông qua các hình thức xuất bản phẩm, sản phẩm truyền thông.

(5) Tỷ lệ người lao động thuộc vùng nghèo, vùng khó khăn qua đào tạo đạt 60% trong đó có bằng cấp, chứng chỉ là 25%; 100% người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có nhu cầu được hỗ trợ đào tạo kỹ năng nghề phù hợp.

(6) Hỗ trợ kết nối việc làm thành công cho ít nhất 100.000 lao động, trong đó có trên 50% người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo ở vùng nghèo, vùng khó khăn. Phân đầu hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo có ít nhất một thành viên trong độ tuổi lao động có việc làm bền vững.

(7) Hỗ trợ đào tạo 16.000 người lao động thuộc các huyện nghèo trong đó đưa 150 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

(8) 100% cán bộ làm công tác giảm nghèo được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng cơ bản về quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình, chính sách, dự án giảm nghèo và lập kế hoạch có sự tham gia của cộng đồng, người dân.

(9) Các chỉ tiêu giải quyết mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản:

+ Về việc làm: 100% người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có nhu cầu được hỗ trợ kết nối, tư vấn, định hướng nghề nghiệp, cung cấp thông tin thị trường lao động, hỗ trợ tìm việc làm.

+ Về y tế: 100% người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ tham gia bảo hiểm y tế; giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi xuống 17,9%.

+ Về giáo dục: Tỷ lệ trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đi học đúng độ tuổi đạt 80%; tỷ lệ người lao động thuộc vùng nghèo, vùng khó khăn qua đào tạo đạt 60% trong đó có bằng cấp, chứng chỉ là 25%; 100% người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có nhu cầu được hỗ trợ đào tạo kỹ năng nghề phù hợp.

+ Về nhà ở: 100% hộ nghèo thiếu hụt về nhà ở trên địa bàn tỉnh, 100% hộ cận nghèo thiếu hụt về nhà ở trên địa bàn huyện nghèo được hưởng cơ chế, chính sách hỗ trợ nhà ở; cơ bản xóa nhà tạm, nhà đơn sơ, thiếu kiên cố đối với hộ nghèo của tỉnh.

+ Về nước sinh hoạt và vệ sinh: 95% hộ nghèo, hộ cận nghèo sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; ít nhất 50% hộ nghèo, hộ cận nghèo sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh.

+ Về thông tin: 80% hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu được tiếp cận sử dụng các dịch vụ viễn thông, internet; 75% hộ gia đình sinh sống trên địa bàn huyện nghèo được tiếp cận thông tin về giảm nghèo bền vững thông qua các hình thức xuất bản phẩm, sản phẩm truyền thông.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1 - Ban Thường trực MTTQ tỉnh xây dựng và triển khai thực hiện Kết luận số 92-KL/TW ngày 5/11/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa XI một số vấn đề chính sách xã hội giai đoạn 2021 - 2025.

2 - Đề nghị Ban Thường trực MTTQ huyện, thành phố; các tổ chức thành viên lồng ghép vào các phong trào, các cuộc vận động của địa phương, của tổ chức mình đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân triển khai thực hiện, đồng thời giám sát việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa XI một số vấn đề chính sách xã hội giai đoạn 2021 - 2025 theo kết luận số 92-KL/TW ngày 5/11/2020 của Bộ Chính trị.

- Định kỳ (6 tháng, 1 năm) báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh quy định.

Trên đây là Kế hoạch của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh triển khai thực hiện Kết luận số 92-KL/TW ngày 5/11/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa XI giai đoạn 2022-2025.

Nơi nhận:

- BTT Ủy ban TW MTTQ Việt Nam;
- Ban Phong trào MTTW;
- BTT UB MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các tổ chức thành viên của MT;
- BTT UB MTTQ Việt Nam các huyện, thành phố;
- Lưu VT, ban PT (Lý).

**T/M BAN THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]
Giảng Thị Hương